

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN SÔNG MÃ  
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 148/2021/HSST  
Ngày 23 tháng 9 năm 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Bá Toàn

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Lương Văn Vĩnh
2. Bà Cầm Thị Tươi

**- Thư ký phiên tòa:**

Ông Trần Quốc Huy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa:**

Bà Lò Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 150/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 139/2021/QĐXXST- HS ngày 26 tháng 8 năm 2021, quyết định hoãn phiên tòa số 179A/2021/HSST-QĐ ngày 07 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Minh H** - Sinh ngày 01/11/1997; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Bản N, xã N, huyện S, Sơn La; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ văn hoá: 11/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ, đảng phái: Không; Con ông Lê Đức T, con bà Nguyễn Thị H; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, giam từ ngày 08/4/2021 cho đến nay. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08 giờ 30 phút ngày 08/4/2021 tổ công tác Công an xã Nà Nhieu, huyện Sông Mã khi làm nhiệm vụ rà soát người nghiện ma túy tại khu vực bản N Hin II, đến nhà Lê Minh H là người nghiện ma túy trong diện quản lý của xã. Khi tổ công tác đến nhà, H đang ngồi tại giường ngủ trong phòng của Hoàng, quá trình làm việc tổ công tác yêu cầu H giao nộp những đồ vật liên quan đến ma túy, Hoàng đã giao nộp cho tổ công tác 01 gói nilon màu hồng, tiến hành kiểm tra bên trong gói nilon có 18 viên nén màu hồng, H khai nhận là hồng phiến mục đích

mua về để sử dụng và bán kiếm lời, tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định. Ngoài ra còn thu giữ 01 tàu tự chế bằng lọ nhựa màu trắng đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động.

Ngày 08/4/2021 tại Công an huyện Sông Mã tiến hành mở niêm phong cân tịnh xác định khối lượng vật chứng, trích mẫu giám định, kết quả: 18 viên nén hình tròn màu hồng có tổng khối lượng 1,94 gam, trích 03 viên có tổng khối lượng 0,30 gam để giám định ký hiệu H1, vật chứng còn lại 15 viên có tổng khối lượng 1,64 gam ký hiệu H2.

Tại Kết luận giám định số 754 ngày 10/4/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu H1 là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,30 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 1,94 gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra Lê Minh H khai nhận: Khoảng 20 giờ ngày 07/4/2021 khi H đang ở nhà thì có Vì Văn Q ở cùng bản gọi điện thoại hỏi mua 02 viên hồng phiến, do chưa có nên H hẹn khi nào có sẽ gọi lại cho Q, sau đó H mang theo số tiền 1.000.000đ ra ngoài đường rồi đi nhờ xe của một người không quen biết vào khu vực xã Huổi Một rồi đi bộ vào một bản người dân tộc Mông vào nhà một người đàn ông dân tộc Mông hỏi mua được 21 viên hồng phiến, mua được ma túy H đi ra Quốc lộ 4G rồi đi nhờ xe của người đi đường không quen biết về nhà. Sau khi về đến nhà H gọi điện thoại cho Q đến lấy hồng phiến, khoảng 05 phút sau Q đến Hoàng đưa cho Q 02 viên hồng phiến nói bán giá 200.000đ, do chưa có tiền nên Q hẹn trưa ngày hôm sau sẽ trả tiền cho H, số 19 viên còn lại H gói lại cất giấu trong túi quần đang mặc rồi đi ngủ. Khoảng 07 giờ ngày 08/4/2021 sau khi ngủ dậy H lấy 01 viên ra sử dụng, khi vừa sử dụng xong thì tổ công tác Công an xã Nà Nghịu đến để đưa H về trụ sở UBND xã Nà Nghịu test thử ma túy, tổ công tác đã yêu cầu H giao nộp các đồ vật vi phạm pháp luật nên H đã lấy gói nilon có chứa 18 viên hồng phiến ra giao nộp cho tổ công tác. Số ma túy bị thu giữ H thừa nhận chỉ để bản thân sử dụng, ngoài ra không có mục đích nào khác.

Tại Cáo trạng số 68/CT-VKS ngày 10 tháng 6 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Lê Minh H về tội Mua bán trái phép chất ma túy và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại khoản 1 Điều 251 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Ngày 22 và 26 tháng 7 năm 2021 Toà án nhân dân huyện Sông Mã đã đưa vụ án ra xét xử, tại phiên toà bị cáo khai nhận số ma túy bị thu giữ bị cáo cất giấu với mục đích để sử dụng và bán kiếm lời, do có mâu thuẫn với lời khai tại cơ quan điều tra, Kiểm sát viên đề nghị trả hồ sơ điều tra bổ sung để xem xét kết luận bị cáo phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Quá trình điều tra bổ sung bị cáo

thay đổi lời khai tại phiên tòa, khai nhận số ma túy bị thu giữ mục đích của bị cáo chỉ để sử dụng. Ngày 19 tháng 8 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã chuyển hồ sơ vụ án cùng công văn số 80/CV-VKS nội dung giữ nguyên Cáo trạng số 68/CT-VKS ngày 10 tháng 6 năm 2021 truy tố bị cáo Lê Minh H về hai tội, tội Mua bán trái phép chất ma túy và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại khoản 1 Điều 251 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa kiểm sát viên thực hành quyền công tố phát biểu quan điểm luận tội, sau khi phân tích nội dung vụ án, các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra cũng như diễn biến tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Minh H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo từ 22 - 28 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, xử phạt bị cáo từ 24 - 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại và vật chứng liên quan. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 7; Trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart Star3. Buộc bị cáo chịu án phí hình sự. Tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình, thống nhất với lời khai nhận trong quá trình điều tra, truy tố. Nhất trí với nội dung Cáo trạng, không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên. Khi được nói lời sau bị cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tình tiết định tội, định khung hình phạt: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi, vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan cảnh sát

điều tra Công an huyện Sông Mã, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án và hoàn toàn nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 08/4/2021; Vật chứng bị thu giữ; Kết luận giám định số 754 ngày 10/4/2021; Các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung đối với bị cáo về thời gian, địa điểm, diễn biến việc thực hiện hành vi phạm tội; Biên bản ghi lời khai của người làm chứng; phù hợp với lời khai nhận của Vì Văn Q là người đã mua 02 viên hồng phiến với bị cáo và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi bán 02 viên hồng phiến cho Vì Văn Q của Lê Minh H đã phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy - Tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Hành vi cất giấu 1,94 gam ma túy, loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng của Lê Minh H đã phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy - Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố và Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xét xử bị cáo là chính xác, đúng người, đúng tội, đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật, không oan sai cho bị cáo.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, không chỉ gây nguy hại cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương mà còn ảnh hưởng sức khỏe con người, đồng thời là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Trước khi phát hiện hành vi bị cáo đã tự giác giao nộp số ma túy đang cất giấu; Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải - Là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, theo quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Cần căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ để quyết định một mức hình phạt phù hợp, nhằm trừng phạt, cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật, răn đe, phòng ngừa và thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy tại địa phương.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo sống phụ thuộc gia đình, không có tài sản riêng, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với số ma túy còn lại và vật chứng liên quan cần tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc điện thoại di động Iphone 7 bị cáo dùng khi trao đổi mua bán ma túy cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước. Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Vsmart Star 3, xét thấy không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

[7] Về vấn đề khác liên quan đến vụ án: Đối với người đàn ông dân tộc Mông bị cáo khai nhận bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra do bị cáo không biết tên, tuổi cụ thể của người này, nên không có căn cứ để xác minh mở rộng vụ án.

Đối với Vi Văn Q là người đã có hành vi mua 02 viên hồng phiến của Lê Minh H và đã sử dụng hết. Ngày 08/4/2021 Công an xã Nà Nghịu tiến hành triệu tập lấy lời khai Q đã thừa nhận hành vi, qua test thử ma túy đối với Q, kết quả Q dương tính với chất ma túy nên Công an xã Nà Nghịu đã đưa Q đi Hỗ trợ cắt cơn tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy huyện Sông Mã. Ngày 21/4/2021 Q bị UBND xã Nà Nghịu áp dụng biện pháp giáo dục tại xã về do nghiện ma túy là đảm bảo theo quy định.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

[9] Về đề nghị của Kiểm sát viên: Đối với việc không đề nghị nghị áp dụng điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự - Xét thấy trước khi phát hiện hành vi bị cáo đã tự giác giao nộp số ma túy đang cất giấu nên bị cáo đủ điều kiện để hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị khác về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và các vấn đề liên quan khác là phù hợp, nên được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 55 Bộ luật Hình sự. Căn cứ Điều 329 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tuyên bố: Bị cáo Lê Minh H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

+ Xử phạt bị cáo Lê Minh H 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

+ Xử phạt bị cáo Lê Minh H 28 (hai mươi tám) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 52 (năm mươi hai) tháng tù - Thời hạn thụ hình tính từ ngày 08/4/2021.

- Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 1,64 gam Methamphetamine.

+ 01 mảnh nilon màu hồng.

+ 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở.

(các vật chứng được đựng trong phong bì niêm phong, giấy dán niêm phong có mã số 046140).

+ 01 bầu tự chế bằng chai nhựa.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Vsmart Star 3.

*Theo Quyết định chuyển vật chứng 67/QĐ-VKSSM ngày 10/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/6/2021 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.*

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Các Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 23/9/2021./.

**Nơi nhận:**

- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện
- Công an huyện;
- Trại giam;
- THA hình sự ;
- CCTHA Dân sự;
- Sở TP;
- Bị cáo ;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Bá Toàn**